

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 140/2020/HS-ST  
Ngày 17-9-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Loan

Ông Dương Đình Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Cẩm Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1991 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: thôn P, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn D và bà Nông Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2015/HS-ST ngày 11-11-2015 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10-6-2020 đến nay; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T là người sử dụng chất ma túy Heroine từ năm 2018 đến nay bằng phương pháp tiêm chích. Khoảng 08 giờ ngày 10/6/2020, Hoàng Văn T một mình đi bộ đến khu vực cổng sau chợ Đ, đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn và hỏi mua ma túy với một người đàn ông tên Sơn (không biết họ và địa chỉ) đang ngồi uống nước tại một quán nước gần đó. Sơn dẫn Hoàng Văn T đi đến khu vực cầu Đ, nhận 200.000 đồng của Hoàng Văn T và hẹn gặp Hoàng

Văn T tại khu vực tượng đài H, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để giao ma túy. Khoảng 10 phút sau, Sơn đến địa điểm trên và đưa cho Hoàng Văn T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Saigon Sliver bên trong có 01 gói giấy nhỏ màu trắng có chứa chất ma túy Heroine và 03 viên thuốc lá. Hoàng Văn T cầm trên tay trái rồi cùng Sơn đi đến hiệu thuốc số \*\*, đường Đ để mua bơm kim tiêm và nước cất. Trong lúc Hoàng Văn T đứng đợi Sơn thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ 01 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng để vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Saigon Sliver, Hoàng Văn T khai nhận là ma túy Heroine.

Tại Kết luận giám định số: 172/KL-PC09 ngày 11-6-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn T gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,115 gam.

Bản Cáo trạng số: 136/CT-VKS ngày 21-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy ma túy và 01 vỏ bao thuốc lá.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Hồi 11 giờ 40 phút ngày 10/6/2020, tại khu vực trước cửa hiệu thuốc số \*\* đường Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Văn T đã có

hành vi tàng trữ trái phép 0,115 gam chất ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng số: 136/CT-VKS ngày 21-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng qui định của pháp luật, không oan.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tổn hại về kinh tế của gia đình và hủy hoại về sức khỏe cho bản thân người sử dụng, là nguyên nhân làm nảy sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác; hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự, an ninh tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý thật nghiêm để góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân không tốt, năm 2015 bị cáo bị xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2015/HS-ST ngày 11-11-2015 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, đến nay đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; như vậy với mức án phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận và để cho bị cáo thấy rõ lỗi lầm mà cải tạo tốt nên mở lượng khoan hồng cho bị cáo được hưởng mức án thấp mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ điều kiện giáo dục răn đe.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo là người không có tài sản để đảm bảo thi hành án, do đó Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với vật chứng là ma túy và 01 vỏ bao thuốc lá cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Trong vụ án còn có đối tượng khác, nhưng cơ quan điều tra chưa xác

minh, làm rõ được để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-6-2020.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 (một) vỏ bao thuốc lá SAIGON sliver bên trong có 03 điếu thuốc lá.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 17/9/2020.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS Công an TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. L, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Xuân Sơn**

